

(Hướng dẫn) Dành cho cư dân mới chuyển đến thành phố Kobe

Ngày 1 tháng 12 năm 2018

Khi chuyển đến từ bên ngoài thành phố, bạn hãy cầm theo giấy chứng nhận chuyển đi cùng với giấy tờ xác định nhân thân như giấy phép lái xe (có ghi địa chỉ cũ) đến bộ phận thị dân tại trụ sở quận nơi chuyển đến để làm thủ tục. Đối với những người nước ngoài thì cần đem theo thẻ cư trú (**zairyuu kaado**) hoặc giấy chứng nhận vĩnh trú đặc biệt (**tokubetsu eijyuusha shoumeisho**) (**tên cũ là thẻ đăng ký người nước ngoài**).

Sau khi làm thủ tục thông báo chuyển đến, nếu các thành viên trong hộ gia đình có liên quan đến những diện chính sách sau đây xin hãy đến những quầy tương ứng để làm thủ tục cần thiết. Cụ thể xin liên hệ các quầy dịch vụ.

<Ban hành chính- tổng hợp, ban phúc lợi sức khỏe, phòng thuế vụ của Trụ sở hành chính quận, ban thị dân, ban phúc lợi sức khỏe của chi nhánh Kita Suma>

Diện chính sách	Nội dung	Quầy dịch vụ
Đăng kí con dấu (<i>inkan toroku</i>)	Đăng kí con dấu tại địa chỉ cũ sẽ bị vô hiệu hóa, nếu cần thiết hãy đăng kí lại.	Ban thị dân (<i>shiminka</i>)
Phát hành giấy tại cửa hàng tiện lợi	Những ai có thẻ mã số cá nhân thì có thể nhận giấy cư trú và giấy chứng nhận đăng kí con dấu tại máy copy ở các cửa hàng tiện lợi. (* Dưới 15 tuổi phải đăng ký trước khi thực hiện)	
Thẻ thông báo (<i>Tsuchi kaado</i>)	Hãy mang theo thẻ thông báo. Ở mặt sau có ghi địa chỉ mới.	
Thẻ mã số cá nhân (<i>Kojin bangou kaado</i>) hoặc Thẻ Sổ tay cư dân cơ bản (<i>juumin kihon daichou kaado</i>)	Đối với thẻ được phát hành từ trước khi chuyển đến, trong vòng 90 ngày từ khi chuyển đến bạn hãy đem theo thẻ này đến làm thủ tục xin tiếp tục sử dụng (sẽ cần phải nhập mã số bí mật) để có thể sử dụng tiếp. Địa chỉ mới sẽ được viết thêm vào mặt sau của thẻ. ※Nếu làm thủ tục chuyển đến muộn quá 14 ngày từ ngày chuyển đến hoặc quá 30 ngày kể từ ngày dự định chuyển đến thì sẽ không thể tiếp tục sử dụng thẻ. ※Trường hợp đã đăng kí thẻ ở địa chỉ trước thì phải đăng kí lại. Hãy liên lạc trực tiếp ở quầy thủ tục.	
Giấy chứng nhận điện tử (<i>denshi shoumeisho</i>)	Giấy chứng nhận dùng cho chữ ký sẽ tự động mất hiệu lực do thay đổi địa chỉ, nên hãy làm thủ tục xin cấp lại. Giấy chứng nhận người sử dụng không mất hiệu lực nên có thể tiếp tục sử dụng. * Thẻ sổ tay cư dân cơ bản không thể đăng kí mới qua giấy chứng nhận điện tử.	
Thẻ cư trú hoặc Giấy chứng nhận cư trú vĩnh viễn	Những người nước ngoài luôn phải mang theo thẻ cư trú hoặc giấy chứng nhận cư trú vĩnh viễn (Bao gồm cả thẻ đăng ký ngoại kiều cũ). Địa chỉ mới được viết mặt sau thẻ.	
Bảo hiểm y tế quốc gia (<i>kokumin kenkou hoken</i>)	Vào thời điểm chuyển đến, những người hiện không tham gia hoặc không thể tham gia bảo hiểm y tế nào được yêu cầu phải tham gia bảo hiểm y tế quốc gia. Trong trường hợp này, những người đang điều trị tại bệnh viện nhất thiết phải liên lạc với bệnh viện và thông báo về thay đổi nội dung bảo hiểm y tế. Người có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm là chủ hộ. Ngoài ra tất cả những giấy tờ liên quan đến bảo hiểm y tế quốc gia sẽ được gửi đến chủ hộ. Đối với những người từ 70 đến 75 tuổi, chúng tôi sẽ gửi “Giấy chứng nhận người nhận trợ cấp cao tuổi” (<i>kourei jukyusha-sho</i>) cùng với thẻ bảo hiểm qua đường bưu điện.	Bộ phận quản lý bảo hiểm lương hưu (<i>kokuhon nenkin gakari</i>)
Lương hưu	<input type="checkbox"/> Những người đóng bảo hiểm nhóm 1 (như người tự kinh doanh, học sinh sinh viên) hoặc những người tham gia bảo hiểm lương hưu tự nguyện cần phải làm thủ tục chuyển đổi khi chuyển đến. <input type="checkbox"/> Những người đóng bảo hiểm nhóm 3 (như vợ của người làm công ăn lương) thì không cần làm thủ tục chuyển (Hãy làm thủ tục chuyển đổi địa chỉ thông qua cơ quan nơi làm việc của chồng)	

quốc gia
(*kokumin
nenkin*)

Những người từ 20 đến 60 tuổi hiện chưa tham gia đóng lương hưu công cộng nào tương tự như lương hưu quốc gia (bao gồm lương hưu phúc lợi y tế, lương hưu tương trợ, lương hưu quốc gia của người tham gia bảo hiểm nhóm 3) hãy làm thủ tục đóng lương hưu quốc gia (người tham gia bảo hiểm nhóm 1). Khi đi cần mang theo sổ tay lương hưu và thẻ mã số thuế cá nhân hay thẻ thông báo, đồng thời cần đem theo giấy tờ chứng minh việc mất niên kim cho đến thời điểm hiện tại)

	<ul style="list-style-type: none"> Những người đang nhận tiền bảo hiểm từ lương hưu quốc gia hay lương hưu phúc lợi y tế thì về nguyên tắc không cần phải làm thủ tục chuyển đổi địa chỉ vì đã có mạng lưới hệ thống số hiệu định danh, tuy nhiên cũng có một số đối tượng cần phải làm thủ tục này. Nếu không biết rõ mình có phải làm thủ tục chuyển đổi địa chỉ hay không xin hãy liên hệ văn phòng phụ trách lương hưu của Tổ chức lương hưu Nhật Bản. Những người cần làm thủ tục chuyển địa chỉ thì chúng tôi sẽ cung cấp mẫu “thay đổi địa chỉ” (dưới dạng bưu thiếp), vì vậy nếu cần xin hãy cho biết. Những người đang nhận tiền bảo hiểm lương hưu phúc lợi người cao tuổi hãy đến làm thủ tục tại quầy. 	
Hỗ trợ chi phí điều trị cho người cao tuổi (<i>koureiki ikousya iryouhosei</i>)	Những người từ đủ 65 tuổi đến 69 tuổi đang tham gia bảo hiểm y tế sẽ được hỗ trợ thêm một phần trong số tiền viện phí tự trả. Tuy nhiên, sẽ có các mức giới hạn thu nhập để nhận trợ cấp này.	Bộ phận quản lý y tế chăm sóc người mất sức (<i>kaigo iryou gakari</i>) (phúc lợi y tế/ <i>fukushi iryo</i>)
Bảo hiểm điều dưỡng (<i>kaigo hoken</i>)	Không cần thiết phải làm các thủ tục có liên quan đến bảo hiểm điều dưỡng khi chuyển đến. Tuy nhiên, những người được nhận “Giấy chứng nhận người nhận trợ cấp” từ thành phố, quận huyện, xã, thôn khi chuyển đi thì trong vòng 14 ngày kể từ khi chuyển đến cần xuất trình. Ngoài ra, những người chưa có “Giấy chứng nhận người nhận trợ cấp” nhưng cần xin giấy xác nhận cần chăm sóc và cần hỗ trợ, xin hãy thảo luận với chúng tôi. Thẻ bảo hiểm sẽ được gửi qua đường bưu điện đến những người trên 65 tuổi. Những người từ 40 tuổi đến 60 tuổi tham gia bảo hiểm điều trị (<i>iryou hoken</i>) nếu có yêu cầu sẽ được giao thẻ. (Tuy nhiên, những người đang sinh hoạt tại các cơ sở y tế, tùy theo các loại cơ sở y tế đó mà có thể sẽ trở thành người tham gia bảo hiểm tại các làng, xã, huyện thành phố khác.)	Bộ phận quản lý y tế chăm sóc (bảo hiểm chăm sóc: các loại giấy chứng nhận) ↓ phòng Anshin Sukoyaka
Chế độ y tế cho người đặc biệt cao tuổi (<i>koki koreisha iryo</i>)	Đối với những người trên 75 tuổi hoặc trên 65 tuổi nhưng mang thương tật nhất định, giấy Chứng nhận người nhận bảo hiểm y tế cho người cao tuổi hậu kỳ sẽ được gửi qua đường bưu điện. Những người mới chuyển từ các thành phố, quận huyện, xã thôn khác nếu có giấy chứng nhận phân loại mức viện phí tự chịu trách nhiệm thì xin xuất trình khi chuyển đến.	Bộ phận quản lý y tế chăm sóc người mất sức (<i>kaigo iryo gakari</i>) (y tế dành cho đặc biệt người cao tuổi / <i>koki</i>)
Thẻ đi tàu, xe ưu đãi dành cho người cao tuổi (<i>keiro yutai joshasho</i>)	Những người đủ và trên 70 tuổi sẽ nhận thẻ đi xe ưu đãi khi sử dụng xe buýt của thành phố, xe điện ngầm thành phố, hoặc xe buýt tư nhân chạy trong thành phố. Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký khoảng 6 tuần, thẻ đi xe ưu đãi sẽ được gửi tới nơi đăng ký cư trú.	Ban phúc lợi sức khỏe (ban phúc lợi bảo hiểm sức khỏe / <i>hoken fukushi-ka</i>)
Phúc lợi dành cho người khuyết tật (<i>shogaisha fukushi</i>)	Các loại sổ tay như: sổ tay dành cho người khuyết tật thân thể, sổ tay y tế, sổ tay phúc lợi sức khỏe dành cho những người khuyết tật về thần kinh, thẻ đi xe phúc lợi v.v...	Ban phúc lợi sức khỏe (ban phúc lợi bảo hiểm sức khỏe)
Trợ cấp chi phí khám chữa bệnh dành cho trẻ em (<i>kodomo iryouhi josei</i>)	Thành phố sẽ hỗ trợ một phần chi phí khám chữa bệnh của con đến hết lớp 9 (hoặc đến cuối năm của năm tròn 15 tuổi) cho những người đang phải nuôi con và có tham gia một loại hình bảo hiểm sức khỏe nào đó. (Đối với trẻ từ 0 ~ 2 tuổi quận sẽ hỗ trợ toàn phần). ※Cần trình giấy chứng minh thu nhập, giấy chứng minh nộp thuế và thẻ bảo hiểm. Xin liên hệ để biết thêm chi tiết.	Bộ phận quản lý y tế chăm sóc (phúc lợi y tế/ <i>fukushi iryo</i>)

Chế độ	Nội dung	Quầy dịch vụ
Trợ cấp phí y tế dành cho người khuyết tật cấp độ nặng (<i>juudo shogaisha iryouhi josei</i>)	Thành phố sẽ hỗ trợ một phần phí y tế cho những người bị tàn tật cấp độ nặng có tham gia một loại bảo hiểm sức khỏe nào đó. Những người này phải thuộc một trong các trường hợp sau: người có số tay người khuyết tật về thân thể cấp độ 1,2; người bị thiếu năng trí tuệ nghiêm trọng; người bị nhiều khuyết tật và thiếu năng trí tuệ cấp độ vừa có số tay dành cho người khuyết tật thân thể cấp độ 3; người có tổn thương bên trong cơ thể có số tay người tàn tật cấp độ 3; người có số tay phúc lợi sức khỏe người khuyết tật về thần kinh cấp độ 1. Tuy nhiên, có quy định giới hạn về thu nhập. ※Cần trình giấy chứng minh thu nhập, giấy chứng minh nộp thuế và thẻ bảo hiểm xin liên hệ để biết thêm chi tiết	Bộ phận quản lý y tế chăm sóc (phúc lợi y tế/ <i>fukushi iryo</i>)
Trợ cấp phí y tế cho gia đình đơn thân (<i>hitorioya katei nado iryouhi josei</i>)	Thành phố sẽ hỗ trợ một phần chi phí y tế cho các đối tượng có tham gia một loại hình bảo hiểm sức khỏe nào đó thuộc các trường hợp sau: người cha trong gia đình chỉ có cha và con; người mẹ trong gia đình chỉ có mẹ và con; trẻ trong gia đình chỉ có cha hoặc gia đình chỉ có mẹ; trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ. Tuy nhiên, có quy định giới hạn về thu nhập. ※Cần trình giấy chứng minh thu nhập, gia đình đơn thân, giấy chứng minh nộp thuế và thẻ bảo hiểm. xin liên hệ để biết thêm chi tiết.	
Trợ cấp dành cho trẻ em (<i>jidou teate</i>)	<ul style="list-style-type: none"> Trợ cấp dành cho trẻ em (cấp đến hết lớp 9 hoặc đến cuối năm của năm tròn 15 tuổi) ※Ngoài những trường hợp người chuyển đến là trẻ em trong diện đối tượng được nhận trợ cấp, trường hợp chỉ có người bảo hộ là người đang nhận trợ cấp chuyển đến thì cũng cần phải trình báo. Xin hãy trình báo trong vòng 15 ngày kể từ sau ngày dự định chuyển đi khỏi địa chỉ cũ. 	
<ul style="list-style-type: none"> Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em (<i>jidou fuyou teate</i>) 	<ul style="list-style-type: none"> Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em (Đến hết năm tròn 18 tuổi. (Tuy nhiên, trẻ được hưởng trợ cấp nuôi dưỡng trẻ nhỏ đặc biệt (tokubetsu jidou fuyou teate) sẽ được nhận trợ cấp cho đến năm 20 tuổi. Có giới hạn về thu nhập) ※Cả trường hợp cả hộ gia đình cùng chuyển đến và trường hợp chỉ có một phần trong hộ gia đình chuyển đến đều cần phải trình báo. Xin liên hệ để nhận các giấy tờ cần thiết. 	Ban hỗ trợ gia đình có trẻ em (<i>kodomo katei shien-ka</i>) (Ban phúc lợi bảo hiểm sức khỏe- ban phúc lợi bảo hiểm sức khỏe phía bắc Kobe)
Trợ cấp phí khám sức khỏe dành cho phụ nữ mang thai và sinh sản	Chi phí khám sức khỏe khi mang thai và sau sinh sẽ được hỗ trợ công phí. Phiếu khám sức khỏe của thành phố Kobe có thể sử dụng khám sức khỏe sau khi cấp. Sau khi làm thủ tục chuyển đến ở ban thị dân, xin hãy qua ban bảo vệ sức khỏe trẻ nhỏ. Hãy mang theo số tay sức khỏe mẹ con, phiếu khám sức khỏe đã được cấp tại cơ sở khám sức khỏe trước đó ※phiếu khám sức khỏe đã được cấp tại cơ sở khám sức khỏe trước đó sau ngày chuyển đến sẽ không thể sử dụng được.	
Phiếu tiêm ngừa phòng bệnh (<i>yobousesshuken</i>)	Chúng tôi sẽ cấp phiếu tiêm ngừa phòng bệnh cho những trường hợp chưa tiêm ngừa nên xin hãy mang theo Sổ tay sức khỏe mẹ và con (<i>oyako kenkou techou</i>)	
Khám sức khỏe dành cho trẻ sơ sinh (<i>nyuuyouji kenkou shinsa</i>)	Chúng tôi sẽ tổ chức khám sức khỏe cho đối tượng trẻ 4 tháng tuổi, trẻ 9 tháng tuổi, trẻ 1 năm 6 tháng tuổi và trẻ 3 tuổi. Trong trường hợp gia đình chuyển đến có đối tượng trẻ nhỏ trên, sau khi làm thủ tục chuyển đến tại ban thị dân, xin hãy mang theo Sổ tay sức khỏe mẹ và con qua ban bảo vệ sức khỏe trẻ nhỏ Chúng tôi sẽ gửi giấy hướng dẫn khám sức khỏe cho trẻ em dưới 3 tuổi, xin làm thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ.	
Thuế tài sản cố định (<i>kotei shisan-zei</i>)	Những người có tài sản cố định trong thành phố (nhà cửa, đất đai) xin hãy trình báo với bộ phận quản lý thuế tài sản cố định	Quầy quản lý thuế thành phố (<i>shizei</i>)

Các loại thủ tục cần được tiến hành tại các cơ quan hành chính quận hoặc các văn phòng chi nhánh của nơi chuyển đến. Chi tiết vui lòng liên hệ trực tiếp các quầy dịch vụ chuyên trách của cơ quan hành chính quận hoặc các văn phòng chi nhánh.

Higashinada-ku ☎ 841-4131 Nada-ku ☎ 843-7001 Chuo-ku ☎ 232-4411 Hyogo-ku ☎ 511-2111

Kita-ku ☎ 593-1111 Nagata-ku ☎ 579-2311 Suma-ku ☎ 731-4341 Chi nhánh Kita-Suma ☎ 793-1212

Tarumi-ku ☎ 708-5151 Nishi-ku ☎ 929-0001